

**Công ty Cổ phần ĐẠI THIÊN LỘC**

Trụ sở chính: Lô A, đường 22, KCN Sóng Thần II, Dĩ An, Bình Dương

ĐT: 0650.3732981/82 Fax: 0650.3732980/83

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700381282

do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/04/2007

Số : 01-2010/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 29 tháng 4 năm 2010

NGHỊ QUYẾT**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010****CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội Cổ đông thường niên năm 2010 ngày 29/04/2010, Biên bản Kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử

Lúc 12 giờ 35 phút, ngày 29 tháng 04 năm 2010, tại KDL Phương Nam, 15/12 ấp Trung, Vĩnh Phú, Thuận An, Bình Dương, Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc đã tiến hành Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2010 với tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự là **81 người**, sở hữu và đại diện **34.604.820 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **89,18%** vốn điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng Cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ**ĐIỀU 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009 như sau:**

- Doanh thu:	1.532.329.387.250 đồng
Trong đó xuất khẩu	13.097.886,73 usd
- Lợi nhuận sau thuế:	133.792.146.685 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phần (trên VDL 388 tỷ đồng)	3.448 đồng/cổ phiếu
- Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ:	34,48%

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là **99,78 %** tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010

- Doanh thu:	2.000.000.000.000 đồng
Trong đó xuất khẩu	25.000.000 usd
- Lợi nhuận sau thuế:	250.000.000.000 đồng
- Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ:	46,29%
- Cổ tức 30% (Vốn điều lệ 540 tỷ)	162.000.000.000 đồng
- Trích lập Quỹ khen thưởng:	2% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ phúc lợi:	2% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển:	5% lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là **99,78 %** tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 3: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2009 của Hội đồng Quản trị

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,78 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 4: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2009 của Ban Kiểm soát

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,78 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 5: Thông qua Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2009

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,49 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 6: Thông qua việc điều chỉnh kết quả Báo cáo kiểm toán năm 2008

Diễn giải	Số liệu kiểm toán 2008	Số liệu điều chỉnh
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	53.000.294.140 đồng	14.955.039.794 đồng
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13.416.071.504 đồng	23.666.479.750 đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-28.468.088.567 đồng	-673.242.467 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,48 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009

- Trích lập Quỹ khen thưởng: 971.035.000 đồng
- Trích lập Quỹ phúc lợi: 556.126.570 đồng
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển: 5.000.000.000 đồng
- Trích lập Quỹ dự phòng PS thuế 1.903.869.837 đồng
- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 498.000.000 đồng
- Chi cổ tức năm 2009 là 30%, trong đó:
 - Đã tạm ứng bằng tiền (5%) 19.395.000.000 đồng
 - Còn lại chi bằng cổ phiếu (25%) 96.975.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 8.670.238.768 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,78 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 8: Thông qua kế hoạch trả thù lao cho HĐQT & Ban Kiểm soát năm 2010 như sau

- Tổng mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát được hưởng là 0,3 % trên chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2010.
- Nếu lợi nhuận vượt chỉ tiêu thì được thưởng 1% tính trên mức vượt chỉ tiêu.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối thù lao cụ thể và mức thưởng vượt chỉ tiêu đối với từng thành viên trong HĐQT và Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,49 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 9: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 388 tỷ lên 540 tỷ đồng

I. Phương án phát hành

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông;
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu;

4. Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: 15.200.000 cổ phần:

- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: 9.697.500 cổ phiếu
- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 4.848.750 cổ phiếu
- Chào bán cho cán bộ công nhân viên: 653.750 cổ phiếu

5. Phương án phát hành chi tiết:

❖ **Đợt 1:**

Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với 25% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 4:1)

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: 9.697.500 cổ phiếu;
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 25% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 4:1), theo đó cổ đông sở hữu 4 cổ phần sẽ được quyền nhận thêm 01 cổ phần phát hành thêm. Số cổ phần được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. VD: Nhà đầu tư A sở hữu 201 cổ phiếu, thì cổ tức là $(201 \times 25\%) = 50,25$ cổ phiếu. Như vậy nhà đầu tư A sẽ nhận được cổ tức là 50 cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách hưởng quyền nhận cổ phiếu bằng cổ tức tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền;
- Nguồn vốn thực hiện: lợi nhuận sau thuế năm 2009 (sau khi phân phối các quỹ);
- Tỷ lệ số cổ phần đăng ký phát hành thêm trên tổng số cổ phần hiện có: 100%;
- Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng;
- Thời gian dự kiến thực hiện phát hành: trong năm 2010 sau khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
- Cổ phiếu này không bị hạn chế chuyển nhượng và được niêm yết bổ sung sau khi công ty được cấp phép niêm yết.
- Vốn điều lệ sau khi chi trả cổ tức: 484.975.000.000 đồng.

❖ **Đợt 2:**

a. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:1 với giá chào bán 16.000 đồng/cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: 4.848.750 cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền 10:1, theo đó cổ đông sở hữu 10 cổ phần sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phần phát hành thêm, số cổ phần được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông;
- Giá chào bán: 16.000 đồng/cổ phần;
- Tỷ lệ số cổ phần đăng ký phát hành thêm trên tổng số cổ phần hiện có: 100%;
- Cổ đông hiện hữu có quyền từ chối quyền ưu tiên mua trước cổ phần mới chào bán;
- Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác. Việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành thêm chỉ được thực hiện 1 lần;
- Số cổ phiếu không được cổ đông mua hết theo phương thức thực hiện quyền (nếu có) và tổng số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn đến hàng đơn vị sẽ được

Hội đồng Quản trị công ty phân phối cho những đối tượng khác với hình thức chào bán cạnh tranh với giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu;

- Thời gian dự kiến thực hiện chào bán: sau khi thực hiện xong việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và sau khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
- Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng và được niêm yết sau khi Công ty được cấp phép niêm yết.

b. Chào bán cổ phiếu cho Thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên với giá chào bán 16.000 đồng/cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: 653.750 cổ phiếu (tương ứng 1,35% vốn điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)
 - Đối tượng phát hành: Thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên theo danh sách được HĐQT phê duyệt;
 - Giá chào bán: 16.000 đồng/cổ phần;
 - Thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên theo danh sách được HĐQT phê duyệt theo danh sách phê duyệt có quyền từ chối quyền mua cổ phần;
 - Thời gian dự kiến thực hiện chào bán: cùng lúc với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
 - Cổ phiếu chào bán cho đối tượng nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày chào bán. Hết thời gian hạn chế chuyển nhượng, số cổ phiếu này được tự do chuyển nhượng.
6. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 152.000.000.000 (Một trăm năm mươi hai tỷ đồng)
7. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 540.000.000.000 đồng (Năm trăm bốn mươi tỷ đồng)

c) Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Bổ sung vốn cho dự án đầu tư vào KCN Sóng Thần 3, Bình Dương

II. Mục đích phát hành

- Mục đích của đợt phát hành này nhằm tái cấu trúc nguồn vốn Công ty, nâng cao năng lực tài chính, và huy động vốn triển khai dự án đầu tư vào KCN Sóng Thần 3, Bình Dương.
- Đây là dự án được thực hiện nhằm đảm bảo kế hoạch doanh thu, lợi nhuận cho các năm 2010 - 2012 của Công ty. Do nhu cầu vốn của Công ty trong năm 2010 là cần thiết, việc thiếu vốn sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch của Công ty các năm sau.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lập phương án phát hành chi tiết (quyết định ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ tức và quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá phát hành cổ phiếu phát hành thêm, phương án xử lý cổ phiếu không mua hết và cổ phiếu lẻ (nếu có), v.v...), lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành, giá bảo lãnh phát hành và lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành, phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành.

III. Niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm của Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

- Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung dự kiến: 15.200.000 cổ phiếu (100% số cổ phiếu phát hành thêm).

- Thời gian niêm yết dự kiến: sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ của Công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục và công việc cần thiết theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM để hoàn tất việc niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty theo quy định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là **99,78 %** tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 10: Thông qua toàn bộ Điều lệ đã sửa đổi theo Điều lệ mẫu niêm yết

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là **99,48 %** tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 11: Thông qua phương án chào bán riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi

I. Phương án phát hành

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc
Loại chứng khoán	Trái phiếu chuyển đổi
Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Tổng mệnh giá phát hành	Không quá 100.000.000.000 tỷ đồng (Một trăm tỷ đồng)
Đối tượng chào bán	Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được chào bán trái phiếu: • Các nhà đầu tư lớn không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp. • Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm năng về tài chính, ưu tiên cho các nhà đầu tư có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. • Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phiếu của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam
Mệnh giá một trái phiếu	1.000.000 đồng (Một triệu đồng)
Số lượng trái phiếu phát hành	100.000 trái phiếu
Giá phát hành	100% mệnh giá
Kỳ hạn	12 tháng
Điều khoản của Trái phiếu	- Lãi suất định kỳ: 6% - Giá chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: giá thị trường chiết khấu 15%.
Nguyên tắc xác định giá thị trường tại thời điểm phát hành	Bình quân giá cổ phiếu đóng cửa 15 ngày giao dịch liên tiếp trước Ngày đăng ký cuối cùng để mua trái phiếu.
Quyền chuyển đổi	Việc thực hiện quyền chuyển đổi sẽ thuộc về trái chủ.
Ngày phát hành dự kiến	Trong năm 2010
Ngày đáo hạn dự kiến	12 tháng kể từ Ngày phát hành
Điều khoản chống pha loãng	- Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu Cty trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) trong

	các trường hợp tổ chức phát hành: ✓ Phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu; ✓ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành; ✓ Trả cổ tức bằng tiền mặt; ✓ Trả cổ tức bằng cổ phiếu. - Mọi điều chỉnh giá tham chiếu khác theo quy định của HSX thì giá chuyển đổi cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.
Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	Khi tính số cổ phần mà người sở hữu trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Ví dụ: số cổ phần chuyển đổi tính ra là 658.986,7 cổ phần thì sẽ được làm tròn thành 658.986 cổ phần.
Khối lượng mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư	5.000 trái phiếu (tương đương 5 tỷ đồng)
Phương pháp phân phối trái phiếu	Trong trường hợp số lượng đăng ký mua trái phiếu vượt quá khối lượng chào bán thì tổng số trái phiếu sẽ được phân phối cho các đối tượng đặt mua trái phiếu theo thứ tự ưu tiên về thời gian.
Chuyển nhượng trái phiếu	Nhà đầu tư được tự do chuyển nhượng trái phiếu; Không chế tỉ lệ sở hữu trái phiếu của nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% tổng số trái phiếu của đợt phát hành này.
Mục đích sử dụng vốn	Tổng số vốn huy động được sẽ dùng để bổ sung vốn lưu động và cơ cấu lại các khoản vay của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn phương án phát hành thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản phát hành trong phương án thay thế sẽ không khác biệt về giá phát hành nhưng có thể thay đổi trong các điều khoản khác (thời hạn chuyển đổi; lãi suất định kỳ; khối lượng phát hành; loại chứng khoán phát hành, v.v.) sao cho có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

II. Niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu chuyển đổi từ trái phiếu (nếu có) của Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

- Toàn bộ số lượng cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục và công việc cần thiết theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM để hoàn tất việc niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi của Công ty theo quy định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,77 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 12: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán dưới đây để kiểm toán BCTC năm 2010 của Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty Cổ phần Kiểm toán & Tư vấn tài chính kế toán AFC.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,76 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 13: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Dự án đầu tư tại KCN Sóng Thần 3, Bình Dương

Tại Nghị quyết số 1/2008/NQ ngày 25/04/2008, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc đã thông qua dự án đầu tư nhà máy sản xuất thép lá cán nguội, công suất 240.000 tấn/năm với tổng mức đầu tư là 500 tỷ đồng (có tăng/giảm 10%), trong đó: vốn cố định: 367 tỷ đồng (mua MMTB, thanh toán tiền đất, xây dựng) và vốn lưu động: 133 tỷ đồng.

Nay sửa đổi, bổ sung Dự án đầu tư tại KCN Sóng Thần 3, Bình Dương như sau :

1. Tiền đất và xây dựng	225 tỷ đồng
2. Các dây chuyền thiết bị nhập khẩu gồm : 01 dây chuyền tẩy rửa ; 02 dây chuyền thép lá cán nguội ; 01 dây chuyền nắn phẳng tôn ; 02 dây chuyền mạ hợp kim nhôm kẽm ; 01 dây chuyền mạ màu ; (không bao gồm thiết bị phụ trợ) 14.530.000 usd	279 tỷ đồng
3. Các thiết bị phụ trợ (cầu trục, trạm điện hạ thế, bù sóng hài – harmonic wave compensation, máy tách khí hydro-ni-tơ, máy nén khí, nồi hơi, hệ thống thủy lực, hệ thống ống dẫn, hệ thống dây cáp điện, bu-lông v.v..)	53 tỷ đồng
4. Các dây chuyền thiết bị chế tạo tại Việt Nam gồm : 01 dây chuyền mạ kẽm, 04 dây chuyền SX ống thép, 02 dây chuyền xả băng, 02 dây chuyền chặt tấm, 01 dây chuyền cắt lá, 01 dây chuyền xén biên, v.v...(trong đó có một số thiết bị nhập khẩu)	33 tỷ đồng
5. Chi phí nhân công, chi phí tư vấn, chi phí khác ...	10 tỷ đồng
Tổng cộng dự kiến (có thể tăng hoặc giảm 10%)	600 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,78 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 14: Thông qua việc Giao vốn bằng tiền hoặc tài sản là tổng trị giá dự án đầu tư tại KCN Sóng Thần 3, Bình Dương cho Công ty TNHH một thành viên Thép Đại Thiên Lộc

Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc sẽ giao vốn bằng tiền hoặc tài sản cho Công ty TNHH một thành viên Thép Đại Thiên Lộc (giấy CNĐKKD số : 3701295237 do Sở KH - ĐT Bình Dương cấp ngày 22/12/2008). Tổng vốn tài sản bàn giao là tổng trị giá dự án đầu tư tại KCN Sóng Thần 3, Bình Dương, dự kiến là 600 tỷ đồng (có thể tăng hoặc giảm 10%).

Nếu giá trị đầu tư tăng quá 10%, sẽ xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,78 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 15: Thông qua việc chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên Cơ khí và Xây dựng Đại Thiên Lộc thành Công ty TNHH có từ hai thành viên trở lên bằng cách huy động thêm vốn góp từ một hoặc một số người khác

Chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên Cơ khí và Xây dựng Đại Thiên Lộc (giấy CNĐKKD số : 3701294836 do Sở KH - ĐT Bình Dương cấp ngày 22/12/2008; vốn điều lệ hiện tại 10 tỷ đồng) thành Công ty TNHH có từ hai thành viên trở lên bằng cách huy động thêm vốn góp từ một hoặc một số người khác, trong đó vốn của Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc góp vào Công ty này không thấp hơn 51%.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chuyển đổi công ty; thời điểm góp vốn; hình thức và giá trị mỗi lần góp vốn; lựa chọn nhà đầu tư tham gia góp vốn vào Công ty; đề cử người tham gia vào Hội đồng thành viên; quyết định các vấn đề có liên quan phát sinh từ những vấn đề nêu trên

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,49 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 16: Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,49 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

ĐIỀU 17: Thông qua việc từ nhiệm của Ông Nguyễn Tài Tuệ - Ban kiểm soát và kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2010 – 2015 như sau:

Đại hội bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát với kết quả bầu cử như sau:

- Ông Phan Minh Hiền trúng cử thành viên Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết tín nhiệm là 99,99 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2010 Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc được các đại biểu cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua vào hồi 12 giờ 40 phút cùng ngày.

TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

